

Bản án số: 39/2021/HS-ST

Ngày: 29-4-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Triệu Luật.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Trần Thị Thanh T.

Bà Nguyễn Thị Kim Dung.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Anh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa:***

Bà Trần Thị Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

**Huỳnh Văn D;** sinh năm: 1966 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T (trước đây là thôn Vạn Lý), xã Phổ Phong, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi; nơi ở: / (không có nơi ở nhất định); nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Huỳnh T (chết) và bà: Huỳnh Thị T (chết); có vợ: Huỳnh Thị Như và 02 con (lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2004); tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị giữ ngày: 18/10/2020.

(Bị cáo có mặt).

***- Bị hại:***

Ông Nguyễn Văn T – Sinh năm: 1968 (vắng mặt).

Hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã X, huyện Đ, tỉnh Phú Yên.

Nơi ở: đường B, Phường K, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Công ty Cổ phần Giáo dục C (vắng mặt).

Địa chỉ: đường T, Phường S, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền:

Bà Cao Vũ Thị Minh Q – Sinh năm: 1990 (vắng mặt).

Địa chỉ: đường P, Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Theo giấy ủy quyền số SYLVAN/HR/GUQ/2020/005 ngày 19/10/2020 của Công ty Cổ phần Giáo dục C).

2/Chi nhánh 2 - Công ty Cổ phần Giáo dục C (vắng mặt).

Địa chỉ: đường B, Phường K, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Công ty Cổ phần Dịch vụ Bảo vệ S (vắng mặt).

Địa chỉ: đường B khu nhà ở H, khu phố B, phường H, thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

4/Bà Nguyễn Thị Thúy H – Sinh năm: 1979 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Thanh Huy, xã Phước An, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Văn D là nhân viên bảo vệ của Trung tâm Anh ngữ S thuộc Chi nhánh 2 Công ty Cổ phần Giáo dục C (gọi tắt là Trung tâm) – địa chỉ: Số 612A đường 3/2, Phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh từ tháng 7/2019; sau đó, D bị cho nghỉ việc kể từ ngày 01/9/2020. Do bức tức nên D có ý định quay lại Trung tâm chiếm đoạt tài sản và tạt mắm tôm. Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 17/10/2020, D chuẩn bị: 02 khóa số 8 bằng kim loại, 01 sợi dây dù, 01 cuộn băng keo, 01 cuộn kẽm, 01 bao đựng đồ, 01 con dao bằng kim loại, 01 cái xẻng cán màu nâu dùng để nấu ăn, bỏ tất cả vào trong túi xách nhỏ, 04 hủ mắm tôm bỏ vào trong hộp và điều khiển xe mô tô biển số 54M3-7334 đến Trung tâm; đến 01 giờ 10 phút cùng ngày, D đến Trung tâm và dựng xe ở nhà kế bên phía bên trái cổng Trung tâm; D lấy bịch đồ đã chuẩn bị sẵn từ trước và leo cổng đi vào bên trong; đến tầng hầm thì cửa cuốn đã khóa nên D dùng dao cạy cửa sổ phòng bảo vệ đi vào tầng hầm và đi cầu thang lên sảnh tòa nhà tại lầu 2; tại đây, D nhìn thấy bảo vệ là ông Nguyễn Văn T đang nằm ngủ, D đi xung quanh để tìm chìa khóa lầu 7 (do D từng làm bảo vệ tại Trung tâm nên biết rõ tài sản được để tại

lầu 7) nhưng không thấy; khoảng gần 02 giờ cùng ngày, D đến chỗ anh T đang nằm và dùng sợi dây dù chuẩn bị từ trước trói chân anh T. Lúc này, ông T tỉnh giấc phát hiện nên dùng chân đạp lại D; D hô lên mình là cảnh sát, ông T là tội phạm đang bị truy nã rồi dùng 02 khóa số 8 còng tay ông T ra phía sau, lấy băng keo dán mắt, miệng và lấy dây trói chân ông T; sau đó, D lấy chìa khóa (có chìa khóa cửa lầu 7) và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J2 Pro của ông T để ở đầu giường; D bấm thang máy đi lên lầu 7, mở cửa vào Phòng 701 lấy 04 máy tính xách tay để trên bàn làm việc, 15 máy tính xách tay để trong tủ, 01 máy chiếu, 02 điều khiển máy chiếu, màn hình chiếu và 02 sợi dây cáp điện máy chiếu; D khiêng tất cả ra thang máy rồi đi xuống tầng hầm (tất cả các hành vi của D đã được camera an ninh ghi hình lại, trừ hành vi đối với ông T); D mở cửa tầng hầm, dùng chìa khóa mở cổng ra xe lấy 01 bao đựng đồ đi xuống tầng hầm trở lại và để 19 máy tính xách tay vào trong rồi khiêng tất cả ra để ở phía trước của бага xe; D lấy 04 lọ mắ môm đi vào trong để tại sảnh ở lầu 2 rồi xách theo máy chiếu đi ra xe và chạy về địa chỉ: Số 56/1 đường Ngô Chí Quốc, phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức cất giữ. Sau khi D đi, ông T vùng vẫy và tự tháo được dây trói chân, băng keo và kêu cứu nhưng không ai biết (lúc này ông T vẫn đang bị còng). Đến 06 giờ 30 phút cùng ngày, bà Nguyễn Thị Kim Hà, là nhân viên tạp vụ của Trung tâm Anh ngữ S, đến phát hiện ông T đang bị còng nên trình báo sự việc đến Công an Phường 14, Quận 10. Vụ việc được Công an Phường 14, Quận 10 lập hồ ban đầu, sau đó chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 điều tra, làm rõ.

Qua khám nghiệm hiện trường thu giữ 02 khóa số 8; 01 cuộn dây dù; 01 cuộn băng keo đã qua sử dụng; 01 con dao Thái Lan; 01 túi nilon màu đỏ bên trong có 01 con dao phay bằng kim loại, 01 muống xẻng dùng để nấu ăn, 01 phần đoạn dây kềm; 01 cây búa, 01 hộp nhựa bên trong có 03 chìa khóa và 04 hộp nhựa đựng dung dịch.

Qua truy xét, đến 20 giờ 00 phút ngày 17/10/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 khám xét khẩn cấp tại địa chỉ số 56/1 đường Ngô Chí Quốc, phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức thu giữ 17 máy tính xách tay hiệu Dell, 02 máy tính xách tay hiệu Asus, 01 máy chiếu hiệu Sony, 01 điều khiển của máy chiếu, 01 điều khiển màn hình chiếu, 02 sợi dây cáp điện máy chiếu, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J2 Pro, 07 chìa khóa bằng kim loại có đính kèm móc khóa, 01 ổ khóa màu vàng, 01 chiếc quần jean dài màu xanh, 01 áo sơ mi dài tay màu xanh, 01 đôi giày thể thao, 01 áo khoác dài tay màu đen và 01 xe mô tô biển số 54M3-7334. Ngày 18/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã quyết định bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Huỳnh Văn D để điều tra về hành vi “Cướp tài sản”.

Tài sản bị chiếm đoạt là: 17 máy tính xách tay hiệu Dell, 02 máy tính xách tay hiệu Asus, 01 máy chiếu hiệu Sony, 02 điều khiển và 02 dây cáp nguồn và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J2; qua định giá tổng trị giá là 78.700.000 đồng

Quá trình điều tra, Huỳnh Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi như trên.

Về vật chứng của vụ án:

Đối với 17 máy tính xách tay hiệu Dell, 02 máy tính xách tay hiệu Asus, 01 máy chiếu hiệu Sony, 02 điều khiển và 02 dây cáp nguồn, 01 ổ khóa hiệu Việt Tiệp, 07 chìa khóa bằng kim loại đính kèm móc khóa có dòng chữ Sylvan Learningsm, 01 cây búa, 01 con dao Thái Lan, 01 hộp nhựa có nắp đậy bên trong có 03 chìa khóa; cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã trả lại tài sản cho Công ty Cổ phần Giáo dục C. Nhận lại tài sản, Công ty Cổ phần Giáo dục C không có yêu cầu gì khác.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J2 Pro, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã trả lại cho anh Nguyễn Văn T. Nhận lại tài sản, anh T không có yêu cầu gì khác.

Đối với 01 xe mô tô có gắn biển số 54M3-7334 có số khung: VDEPCH052DE-010026, số máy: VDECPI152FMH-010026. Tại Kết luận giám định số 5530/KLGD-X(Đ4) ngày 17/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh: xe có số khung, số máy không đổi. D khai mua xe của một người đàn ông (không rõ lai lịch). Xác minh xe có số khung, số máy như trên được cấp biển số 77M3-7334, do bà Nguyễn Thị Thúy H – Hộ khẩu thường trú: Ấp Thanh Huy, xã Phước An, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định đứng tên chủ sở hữu. Bà H khai vào năm 2012, bà đã bán lại chiếc xe trên cho một người tên Hoàng (không rõ lai lịch). Biển số xe 54M3-7334 cấp cho xe mô tô hiệu Suzuki và chủ sở hữu vẫn đang sử dụng; Công an Quận 10 đã tạm giữ lại.

Đối với 01 chiếc quần jean dài màu xanh dương, 01 áo somi dài tay màu xanh, 01 áo khoác dài tay màu đen, 01 đôi giày thể thao, 01 cuộn dây dù màu xanh, 01 cuộn dây kẽm, 01 con dao phay bằng kim loại, 01 muống xeng, 01 cuộn băng keo, 01 túi nilon màu đỏ, 04 hộp nhựa đựng dung dịch; Công an Quận 10 đã tạm giữ lại.

Riêng đối với 02 khóa số 8 bằng kim loại, tại Kết luận giám định số 1090/KLGD-TT ngày 08/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận là công cụ hỗ trợ có tính năng, tác dụng tương tự, thuộc nhóm công cụ hỗ trợ. D khai mua trên mạng để mang đến Trung tâm Anh ngữ S ngày 17/10/2020 và không nhớ địa chỉ mua. Cơ quan điều tra đã chuyển

Công an Quận 10 xử phạt hành chính đối với D về hành vi sử dụng trái phép công cụ hỗ trợ.

Tại Cáo trạng số 24/CT-VKSQ10 ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 Thành Phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

Huỳnh Văn D về tội: “Cướp tài sản” theo điểm d, đ khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, bị hại, sau khi nêu lên những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải) của bị cáo; đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d, đ khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt:

Bị cáo Huỳnh Văn D: Từ 08 năm đến 09 năm tù, miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng và các biện pháp tư pháp: Đề nghị xử lý theo đúng quy định pháp luật.

- Ý kiến của bị cáo: Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Tại Cơ quan điều tra, cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, qua lời khai nhận tội của bị cáo, đối chiếu với lời khai của bị hại, nội dung ghi hình camera, biên bản thực nghiệm điều tra, vật chứng, bản kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án là phù hợp, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định bị cáo Huỳnh Văn D đã thực hiện hành vi sử dụng vũ lực tấn công bị hại và thủ đoạn nguy hiểm (còng tay, trói chân, dùng băng keo bịt miệng và mắt) làm cho bị hại không còn khả năng phản kháng và bất động, để chiếm đoạt tài sản với tổng trị giá là 78.700.000 đồng. Do vậy bị cáo Huỳnh Văn D bị truy tố và xét xử về tội “Cướp tài sản” tương ứng theo điểm d, đ khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Hành vi đó là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và quyền sở hữu tài sản của tổ chức, cá nhân, sức khỏe của cá nhân. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử phạt nghiêm minh bằng luật hình với mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cụ thể cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục đối với những người thực hiện hành vi tương tự, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tệ nạn tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tuy nhiên xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; do vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo; đồng thời miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do mới bị kết án lần đầu.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

- Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi và giao trả cho phía bị hại; nay phía bị hại không có yêu cầu gì. Do vậy, về trách nhiệm dân sự không có gì để Tòa giải quyết.

- Về xử lý vật chứng:

Đối với: 01 USB ghi hình ảnh thực hiện hành vi tội phạm của Huỳnh Văn D, là tài liệu liên quan đến vụ án; vậy tiếp tục lưu giữ vào trong hồ sơ vụ án.

Đối với: 01 con dao phay có lưỡi và cán bằng kim loại, 01 cuộn dây dù màu xanh, 01 cuộn dây kẽm, 01 cuộn băng keo, 01 muỗng xẻng, 01 túi nylon màu đỏ, 04 hộp nhựa đựng dung dịch, 01 quần Jean dài màu xanh dương, 01 đôi giày thể thao, 01 áo khoác dài tay, 01 áo sơ mi dài tay màu xanh; không đáng giá trị; vậy căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu và tiêu hủy.

Đối với: 02 còng số 8 bằng kim loại, 01 biển số 54M3-7334; lưu hành không hợp pháp; vậy căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc xe mô tô không biển số (loại xe: Hai bánh, nhãn hiệu: DETECH, số loại: C110, màu sơn: Xanh, dung tích xi lanh: 110, số khung: VDEPCH052DE-010026, số máy: VDECPI152FMH -010026); xe có số khung, số máy như trên được cấp biển số 77M3-7334, do bà Nguyễn Thị Thúy H – Hộ khẩu thường trú: Ấp Thanh Huy, xã Phước An, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định đứng tên chủ sở hữu. Bà H khai vào năm 2012, bà đã bán lại chiếc xe trên cho một người tên Hoàng (không rõ lai lịch); D khai mua xe của một người đàn ông (không rõ lai lịch); nên hiện chưa xác định chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp, trong khi chiếc xe trên lại là phương tiện dùng vào việc phạm tội; do vậy giao cho Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành thông báo trong thời hạn nhất định, nếu không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận, thì đề nghị căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 228 Bộ luật Dân sự năm 2015, tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Văn D phạm tội “Cướp tài sản”.

- Căn cứ vào điểm d, đ khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Huỳnh Văn D;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn D 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/10/2020.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo D.

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu, tiêu hủy: 02 còng số 8 bằng kim loại, 01 biển số 54M3-7334.

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu và tiêu hủy: 01 con dao phay có lưỡi và cán bằng kim loại, 01 cuộn dây dù màu xanh, 01 cuộn dây kẽm, 01 cuộn băng keo, 01 muống xẻng, 01 túi nylon màu đỏ, 04 hộp nhựa đựng dung dịch, 01 quần Jean dài màu xanh dương, 01 đôi giày thể thao, 01 áo khoác dài tay, 01 áo sơ mi dài tay màu xanh.

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) và Điều 228 Bộ luật Dân sự năm 2015; giao Chi cục thi hành dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh thông báo với thời hạn 12 tháng đối với 01 chiếc xe mô tô không biển số (loại xe: Hai bánh, nhãn hiệu: DETECH, số loại: C110, màu sơn: Xanh, dung tích xi lanh: 110, số khung: VDEPCH052DE-010026, số máy: VDECPI152FMH -010026), để chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp (nếu có) đến nhận, trong thời hạn trên kể từ ngày đăng báo mà không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận thì tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/3/2021 giữa Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc: Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo tính từ ngày tuyên án; đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì tính từ ngày được giao hoặc ngày niêm yết bản án./.

***Nơi nhận:***

- Sở Tư pháp TP.HCM; (01)
- Cục Hải quan TP.HCM; (01)
- TAND TP.HCM; (01)
- VKSND Q.10; (04)
- Công an Q.10; (02)
- Chi cục Thuế Q.10; (01)
- Chi cục THADS Q.10; (01)
- Người tham gia tố tụng; (06)
- Lưu: VP, THAHS, hồ sơ (05).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Triệu Luật**